

Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 10 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu giải quyết về Hôn nhân & Gia đình T lý số: 111/2019/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Ngọc T - Sinh năm 1984;

2. Chị Phùng Thị H - Sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Số 5, ngách 32/74, phố Đỗ Đức Dục, tổ dân phố Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Phùng Thị H kết hôn năm 2009, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (*Nay là: phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*). Sau khi kết hôn, anh T và chị H sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, nên gia đình luôn căng thẳng, vợ chồng không hạnh phúc. Anh T và chị H đã tìm nhiều giải pháp để khắc phục mâu thuẫn, nhưng không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Xác định tình cảm vợ chồng

không còn, anh T và chị H cùng thỏa thuận ly hôn, để anh chị ổn định cuộc sống. Anh T và chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 06/7/2010 và cháu Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 05/4/2014. Giao cả hai con cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Phùng Thị H.

- Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 06/7/2010 và cháu Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 05/4/2014. Giao cả hai con cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân &

Gia đình. Ghi nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân & Gia đình (*Biên lai số 08377, ngày 26/3/2019*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lệ Thủy